

Phụ lục 2. Biểu mẫu theo dõi thực hiện chuẩn bị thư viện cho xét nghiệm sàng lọc ung thư di truyền

Người thực hiện:	Người kiểm tra:	
Ngày thực hiện:	Số mẫu	Số mẻ:

Kiểm tra hóa chất và vật tư tiêu hao sử dụng

Tên hóa chất	LOT Number	Hạn sử dụng	Tình trạng
TruSight Rapid Capture			
TruSight Sequencing Panel Kit			

Danh sách mẫu thực hiện

TT	Mã mẫu	LDI	Tên mẫu	NanoDrop, ng/uL	Qubit BR, ng/uL
1	XNG064.0085				
2	XNG064.0086				
3	XNG064.0087				
4	XNG064.0088				
5	XNG064.0089				
6	XNG064.0090				
7	XNG064.0091				
8	XNG064.0092				
9	XNG064.0093				
10	XNG064.0094				
11	XNG064.0095				
12	XNG064.0096				

Người giao mẫu:

Người nhận mẫu:

Chuẩn bị thư viện

a. Gắn index

TT	Mã mẫu	Vị trí	Index i7	Index i5	Nồng độ sau PCR	Thể tích pooled, uL
1	XNG064.0085		N701	E501		
2	XNG064.0086		N702			
3	XNG064.0087		N703			
4	XNG064.0088		N704			
5	XNG064.0089		N705			
6	XNG064.0090		N706			
7	XNG064.0091		N707	E502		
8	XNG064.0092		N708			
9	XNG064.0093		N709			
10	XNG064.0094		N7010			
11	XNG064.0095		N7011			
12	XNG064.0096		N7012			
Tổng thể tích (uL)						

b. Kiểm tra chất lượng thư viện

TT	Tên mẫu	DNA conc.(ng/uL)	Size trung bình	DNA conc, nM	QC
1	20201110-XNG064-12S, 40 uL				